



Tiểu Sử Khóa
27 SVSQ/TVBQGVN
Khóa Chuẩn Tướng
Trương Hữu Đức
(1970 – 1974)

- Nhập khóa ngày 26 tháng 12 năm 1970
- Quân số 192
- Ngày 28 tháng 12 năm 1970 trình diện Chỉ Huy Trường TVBQGVN và được nhìn nhận là Tân Khóa Sinh Khóa 27
- Tám tuần TKS có hai phải trở về cuộc sống dân chính.
- Cán Bộ Huấn luyện đợt I do Khóa 24 TĐ I phụ trách
- Cán Bộ Huấn luyện đợt II do Khóa 24 TĐ II phụ trách
- Chinh phục Lâm Viên ngày 27 tháng 02 năm 1971 và lễ gắn Alpha được cử hành tối cùng ngày.

• Đại Diện Khóa: Nguyễn Văn Quốc

Bộ Chỉ Huy của Trường:

1/ Thiếu Tướng Lâm Quang Thi: Chỉ Huy Trường

2/ Đại Tá Nguyễn Hữu Mai: Chỉ Huy Phó

3/ Trung Tá Đào Mộng Xuân: Tham Mutu Trường

4/ Đại Tá Nguyễn Văn Sử: Quân Sự Vụ Trường

5/ Hải Quân Đại Tá Nguyễn Văn: Văn Hóa Vụ Trường

Đến tháng 04 năm 1972 Bộ Chỉ Huy của Trường được thay đổi như sau:

1. Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ: Chỉ Huy Trường

2. Chuẩn Tướng Lê Văn Thân: Chỉ Huy Phó

3. Trung Tá Huỳnh Văn Tâm: Tham Mutu Trường

4. Trung Tá Nguyễn Thúc Hùng: Quân Sự Vụ Trường

5. Đại Tá Nguyễn Văn Huệ: Văn Hóa Vụ Trường
Và vị Văn Hóa Vụ Trường cuối cùng là Trung Tá Nguyễn
Phước Ứng Hiến

- Tháng 10 năm 1972 đi du hành quan sát các đơn vị ở Sài Gòn và Nha Trang

- Tháng 11 năm 1972 đến tháng 04 năm 1973 tham gia chiến dịch Thông Tin Chiến Tranh Chính Trị tại Quân Khu I

- Tháng 6 năm 1973 cùng Khóa 26 diễn hành ngày Quân Lực 19 tháng 06 năm 1973 tại Sài Gòn.

- Ngày 27 tháng 10 năm 1973 được trao nhũn Truyền Thống của Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam

- Tháng 01 đến tháng 02 năm 1974 Tiểu Đoàn II huấn luyện Tân Khóa Sinh Khóa 30 đợt I. Tiểu Đoàn I về Sài Gòn theo học khóa 329 nhảy dù.

- Tháng 03 Tiểu Đoàn I huấn luyện Tân Khóa Sinh Khóa 30 đợt II. Tiểu Đoàn II về Sài Gòn theo học khóa 332 nhảy dù.

Hệ Thống Tự Chỉ Huy cấp Trung Đoàn cũng phân chia làm hai đợt:

- SVSQCB Trung Đoàn Trưởng đợt I: Nguyễn Văn Quốc

- SVSQCB Trung Đoàn Trưởng đợt II: Hoàng Văn Nhuận

- Mãn Khóa ngày 27 tháng 12 năm 1974 dưới sự chủ tọa của Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu và được đặt tên là Khóa Chuẩn Tướng Trương Hữu Đức. Có 182 Tân Sĩ Quan tốt nghiệp và được cấp Văn Bằng Cử Nhân Khoa Học Ứng Dụng, trong đó:

Hải Quân: 24 Sĩ quan

Lục Quân: 147 Sĩ quan

Không Quân: 11 Sĩ quan

- Đặc biệt Khóa 27 có hai Thủ Khoa là:

Hoàng Văn Nhuận (Thiết Giáp)

Và Lê Mạnh Kha (Hải Quân)

• Trong ngày mãn khóa 27, Tổng thống Việt Nam Cộng Hòa cũng đã Tuyên Dương Công Trạng Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam trước Quân Đội và trao gắn Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu cho Quân Kỳ của Trường. Như vậy Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam đã 3 lần được Tuyên Dương Công Trạng trước Quân Đội và 3 lần được trao gắn Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu

• Ngày 31 tháng 12 năm 1974, 147 tân sĩ quan Lục Quân lên đường đến Dục Mỹ, Nha Trang để thụ huấn khóa I Hành Quân Biệt Động Rừng Núi Sinh Lầy Đặc Biệt, thời gian 4 tuần lễ. Thủ Khoa là Thiếu Úy Trương Phước Hường và Thiếu Úy Nguyễn Văn Xuyên

• Cũng tại đây các tân sĩ quan Khóa 27 lại tiếp tục học khóa Bảo Trì Quân Trang Quân Dụng một tuần lễ.

• Sau đó lại về Sài Gòn tham dự Khóa Phát Triển Hiệu Năng Quân Lực trong thời gian 3 tuần lễ. Thủ Khoa là Thiếu Úy Trần Hữu Hạnh.

Các Tân Sĩ Quan Lục Quân Khóa 27 thật sự chia tay vào đầu tháng 03 năm 1975 để trở về phục vụ các đơn vị.

• Mặc dù phục vụ đơn vị trong một thời gian ngắn, nhưng các Tân Sĩ Quan Khóa 27 đã sát cánh cùng đồng đội anh dũng chiến đấu. Tổng kết có 18 Sĩ Quan Khóa 27 (trong đó có Thủ Khoa Hoàng Văn Nhuận) đã anh dũng hy sinh thuộc các đơn vị:

- 1/ Nhảy dù: 5
- 2/ Biệt Động Quân: 3
- 3/ Thiết Giáp: 2
- 4/ Các đơn vị khác: 8

• Ngày 30 tháng 04 năm 1975 là một biến cố quan trọng nhất của Khóa 27 và Quân Dân Việt Nam, chỉ có một số rất ít may mắn được ra nước ngoài, số còn lại đã phải vào các trại tập trung. Điều đáng nói là tất cả đã sống hiên ngang trong thời gian tù tội, không ai làm gì để phải hổ danh với Trường Mẹ nói chung và Khóa 27 nói riêng.

Chuyện Vui của Cựu SVSQ Trần Văn Hồ - K27

Gỡ Bí !

Hình phạt dành cho Tân khóa sinh trong mùa huấn luyện của TVBQGVN nhằm mục đích tăng cường sức khỏe, sự chịu đựng và tập cho người lính biết phục tùng cấp trên tuyệt đối, mặc dù có những hình phạt không cần biết lý do, và từ những nguyên nhân hết sức vô lý. Người lính chỉ biết tuyệt đối nhận lệnh và thi hành.

Mùa TKS năm 1974, chúng tôi thuộc Khoa Chiến Thuật, một hôm huấn luyện TKS30 bài

“Di chuyển và sử dụng vũ khí” tại bãi chiến thuật số 3, cạnh bờ hồ Than Thở. Bạn tôi, Cái Hữu Sáu HLV chính, và tôi phụ tá kỷ luật (mùa TKS phụ tá kỷ luật là đồng nghĩa với hung thần).

Như thường lệ, sau khi HLV chấm dứt bài giảng có phần để TKS thắc mắc. Một TKS đứng dậy, sau khi xưng danh và xin phép được hỏi .

- Thưa HLV chữ T.A.B viết tắt của chữ gì?

Tôi thấy anh bạn tôi đang bối rối, và chính tôi cũng không tìm được câu trả lời để gỡ bí cho bạn với câu hỏi hắc búa. Tôi liền ám hiệu cho HLV để liên đội TKS 30 trình diện tôi, phụ tá kỷ luật!

Sau khi chấn chỉnh hàng quân với dụng dầy hần học, hầm hừ của một hung thần phụ tá kỷ luật.

- Hôm nay liên đội K30 trình diện Khoa Chiến Thuật chúng tôi tại cổng Nam quan không đúng giờ (Thật ra giờ giấc do cán bộ định đoạt chứ TKS làm sao quyết định được!).

- Áo quân không ủi! (TKS làm gì có chuyện ủi quần áo)

- Giấy không đánh bóng! (Làm sao có thì giờ, mà có đánh

bóng cũng không thể nào bóng được)

- Không học bài và cũng không làm bài ! (Ai cho thì giờ đâu mà học ngoài giấc ngủ, còn lại tất cả cơ thể bị phạt kể cả giờ học mà không cần biết lý do)

- Bị đông không đầy nước, thậm chí có anh thiếu ½ giọt ! (Vô lý).

- Học hành ngồi ngủ, cho hỏi thì hỏi bậy bạ, cố tình bắt bí HLV!

Để trả giá cho lỗi lầm đó, sau đây các anh sẽ tấn công hồ Than Thở . Tất cả đứng hàng ngang, sau 10 tiếng đếm liên đội TKS 30 sẽ tấn công xuống hồ với tác chiến số 6, gồm ba lô súng đạn. Sau đó trở lên lần đến bãi học.

Đó là hình phạt “nhúng dấm lẫn bột“, cái giá mà TKS phải thi hành trong mùa huấn luyện lột xác với các lý do không đâu, là để chấn chỉnh những sai lầm của TKS, mà đôi khi còn là cách lách “quái gở” của HLV!

Hôm sau về Thư viện chúng tôi tham khảo ;

TAB = Tactical – Army – Belt

Súng M79 bắn ngược!

Khóa 27 chúng tôi có anh bạn tên Mai Như Đồng quê ở Quảng Ngãi. Trước khi vào Võ Bị anh đã từng là lính Địa phương quân của tiểu khu Quảng Ngãi. Ngày trình diện nhập học chính anh đã mặc bộ quân phục với mũ lưỡi trai, vì vậy đâu còn lạ gì với các loại vũ khí mà quân đội chúng ta sử dụng, nhất là súng phóng lựu M79.

Anh có gương mặt lúc nào cũng có vẻ như nở nụ cười, và chính gương mặt đó đã “hại bạn” biết bao nhiêu, vì trong quân trường hề bị phạt là phạt tập thể, một bạn làm cả đại đội bị phạt không cần thắc mắc lý do.

Thao diễn nghĩ anh cũng cười. Nghiêm anh cũng cười, lâu lâu anh hỏi thăm bậy tầm bạ không vào đâu, cố tình bắt bí HLV để cả đại đội bị phạt.

Trong bài tác xạ súng Garant M1 ở sân bắn số 6, mỗi Tân khóa sinh được phát 24 viên đạn.

Ngày hôm ấy anh không bắn vào bia mình mà bắn vào bia đồng bạn kế bên Trường Ngọc Vân K27. Kết quả bia anh không có kích điểm nào cả. Bên anh bạn kế bên 25 kích điểm (Một kỷ lục chưa ai đạt được bao giờ, 24 viên đạn, 25 kích điểm). Kết quả liên đội EF27 bị phạt một trận tội bởi vì lỗi lầm của anh.

Một hôm liên đội EF27 được K24 huấn luyện súng phóng lựu M79. Cũng như thường lệ sau khi HLV giảng bào xong Tân khóa sinh được phép thắc mắc. Anh đứng dậy xưng danh và xin phép được nói (cả liên đội đứng tim vì mỗi lần anh thắc mắc là đồng nghĩa với liên đội EF “bị nạn”).

Thưa HLV, súng M79 khi ta bắn đạn đạo thoát ra từ họng súng theo hình cầu Parabol từ trên trời xuống và chạm đất. Còn nếu như ta lật ngược M79 (Cần bóp cò phía lên trời) thì đạn đạo Parabol có đi ngược từ dưới đất lên trời không?

HLV K24 giận đỏ mặt, lớp học được trình diện phụ tá kỹ luật ngay, không cần phải giải đáp câu hỏi đó.

Tất cả tấn công lên đồi B52 dốc khoảng 60 độ (trên đỉnh có chiếc trục thẳng hư để thực tập). Và từ chân đồi B52 liên đội EF 27 chúng tôi phải bò thụt lùi, tức là chân hướng về đỉnh đồi, mặt hướng về phía chân đồi. Bò thông thường với tác chiến số 6 lên dốc đã là cực hình mà bây giờ phải bò ngược, tại vì “Cúng ta không tìm an lạc dễ dàng, mà chỉ khát khao gió mưa cùng nguy hiểm”

Những mẩu chuyện nho nhỏ mùa huấn luyện Tân khóa sinh xem đó như những bông hoa dâng lên Trường Mẹ, nhân Đa Hiệu 69 nói về:

Trường Mẹ – Bạn cũ – Thầy xưa

Cựu SVSQ Trần Văn Hồ – K27

Khóa 28
Khóa Đại Tá
Nguyễn Đình Bảo.



Trung tuần tháng 12, không khí Noel lãng vắng. Sài Gòn rộn rịp đón chào mùa Giáng Sinh năm 1971, đó là thời điểm 340 ứng viên trúng tuyển trình diện tại các quân khu và được không vận về Đà Lạt để nhập học Khóa 28.

Chuyến C123 thả chúng tôi xuống phi trường Cam Ly. Cái nắng dịu của Sài Gòn được thay đổi đột ngột bằng mùa đông đầu tiên của miền cao nguyên Đà Lạt. Không khí se lạnh trong những ngày bên khu tạm trú Quang Trung, lạnh bên ngoài và lạnh cả trong hồn của những chàng trai đang bỡ ngỡ vừa rời bỏ mái ấm gia đình, bạn bè thân quen chuẩn bị bước chân vào quân trường luyện thép, bước đầu của đời binh nghiệp..

Từ khu tạm trú Quang Trung, nhìn qua bên kia doanh trại SVSQ, họ đang rộn rịp, náo nhiệt chuẩn bị lễ mãn khoá 24. Chúng tôi được thả lỏng trong những ngày này, lang thang trong khuôn viên khu liên đoàn yểm trợ ngắm nhìn Lâm Viên hùng vĩ trong màn sương sớm của buổi ban mai, ánh đèn hiu hắt từ các ngôi nhà nhỏ thưa thớt bên bờ hồ, khi chiều xuống đối nghịch với ánh sáng rực rỡ của doanh trại SVSQ khi trời đêm buông phủ.

Khóa 24 ra trường, phòng ốc Tân Khóa Sinh được chuẩn bị; chúng tôi được chiếu cố đặc biệt của khóa 25. Cận ngày lễ Giáng Sinh, một số ứng viên bị loại sau cuộc khám sức khoẻ và thi thể chất tổng quát

24-12-1971, ngày Giáng Sinh thăm sầu của khóa 28!

Có lẽ Thiên Đình đang bận rộn tổ chức sinh nhật nên Chúa

để quên cho khóa 25 tiếp đón nhiệt tình 304 ứng viên khóa 28 vượt qua cổng Nam Quan.

Sau 2 giờ quần thảo, trên sân cỏ trung đoàn nằm la liệt đoàn cá vượt vũ môn bị lãn bột nên áo quần, tóc tai nhuộm kín sinh bùn. Tiếng kèn thu quân trỗi lên, chúng tôi được các hung thân dẫn về doanh trại cho bò lên tận lầu ba tìm phòng ở của mình. Để dứt khoát với đời sống dân sự, các hung thân đã làm lễ xuống tóc cho chúng tôi ngay buổi chiều hôm đó. Ôi mái tóc dài chấm gáy ôm ấp bao mộng tưởng thoáng chốc chỉ còn lại một phân trên đỉnh đầu!

Ngày Tết Dương Lịch 1 tháng 1 năm 1972, chúng tôi được các thiên thần không cánh dụ ngọt cho đi phố đêm, thậm chí có Ngài còn cho vào nhà kho đại đội lấy đồ vest ra bán. Thêm một đêm thăm sâu.. Chúng tôi tiếp tục bị khủng bố và dọa nạt. Mạng của các anh chỉ cần 2 tờ giấy purllure.

Tôi không biết Sĩ quan cán bộ Tiểu Đoàn Trưởng TKS khóa 28, niên trưởng Cao Yết giận và buồn đến cỡ nào khi nhận được 2 tờ báo cáo: TKS Hồ Thái Trung khóa 28 bị phạt chết vào tuần lễ thứ ba của mùa tân khóa sinh.

Bước qua tuần lễ thứ tư chúng tôi vẫn còn thơ ngây và bi gạt. Một phần ba khóa vác quân trang chạy bộ qua khu Quang Trung hoàn trả lại để xin ra khỏi Võ Bị. Thế là trời đất lại thăm sâu, trăm dâu đổ dầu tằm. Đúng là chúng tôi đang sống như Phúc âm: Việc của ngày mai để ngày mai lo, ngày nào có cái khổ của ngày đó. Cái khổ rồi cũng quen dần khi các hung thân với làn da xạm nắng có thêm bằng dù trên miệng túi lẳng vẳng quan sát chúng tôi từ phía xa chờ ngày bàn giao. Cái khổ của ba ngày Tết trong mùa TKS cũng nhẹ nhàng hơn.. Tôi nhớ hình ảnh của Bình và Viễn trong tối giao thừa, từ đại đội G đi qua các đại đội khác từ già bạn bè để trở về dân sự. Viễn bị teo chân phải chống nạng để đi, Bình thiếu chiều cao.

Mùng một Tết chúng tôi cắm trại ven Hồ Than Thở, ẩm thực có thêm dưa hấu của phu nhân thiếu tướng Lâm Quang Thi chỉ huy trưởng tặng nên có chút hương vị ngày Tết. Đại Tá Nguyễn Văn Sử du xuân trong bộ quân phục tác chiến đến từng đại đội uỷ lạo TKS khoá 28.

26 Tháng 2 Năm 1972 tám tuần huấn nhục đã vượt qua, theo truyền thống , hôm nay chúng tôi sẽ chinh phục Lâm Viên.. Tình hình an ninh không khả quan lắm, chúng tôi mang tác chiến 4 thêm một cấp số đạn, tất cả được trang bị M16 chứ không phải là khẩu garant nặng nề. Không hiểu vô tình hay hữu ý, cán bộ khóa 25 đã hướng dẫn tất cả 8 đại đội TKS khóa 28 vượt điểm tập trung hàng năm, lần đầu tiên nguyên cả khóa đã chinh phục đỉnh Trinh Nữ và tạo thành tiền lệ cho các khóa sau này.

Buổi tối trên lầu 3 của doanh trại, trong ánh nến lập lòe chúng tôi được trao Găng, Mũ và Thất Lưng Cổ Truyền. Tại Vũ Đình Trường Lê Lợi, 298 Tân Khóa Sinh Khóa 28 được chính thức chấp nhận là Sinh Viên Sĩ Quan năm thứ nhất và được các SVSQ cán bộ khóa 25 gắn Cấp Hiệu Alpha lên cầu vai.

Hôm sau, lần đầu tiên khóa 28 được đi phố. Khoác vào bộ Tiểu Lễ mùa đông với cầu vai Alpha đỏ, cái giá phải trả cho tám tuần sống trong địa ngục, chúng tôi như con ve sầu vừa lột xác, trông đẹp trai hẳn lên. Các hung thần âu yếm dặn dò hơn chục cái KHÔNG và cái không cuối cùng là Không được nắm tay Đào ngoài phố!

Tám tuần huấn nhục tưởng đã xong, các hung thần còn bày thêm 2 tuần trả nợ, cái nợ cho ngày đi phố đầu tiên, mà theo lời các hung thần thì khóa 28 đã phạm nhiều tội tày trời dù cho lấy hết nước hồ Xuân Hương cũng không rửa sạch. Tình thần bị khủng hoảng, mất tin tức gia đình vì chiến sự, Trương Văn Minh E28 đã dùng súng rửa sạch bụi đời 1515.

Đài Tử Sĩ gió ù ù thổi, anh linh của những người vị quốc vong thân cùng những tử sĩ đời 1515 tề tụ về đó. Đêm nay gió lạnh trên đồi Bắc, một đêm oan khiên, vào phiên gác của Dương Hợp G28 trên sân thượng phòng trực Lê Lợi thì lựu đạn nổ trong phòng sĩ quan trực. Với chức Quân Sự Vụ Trưởng và cấp bậc đại tá chắc niên trưởng Sĩ không cần phải trực đêm với SVSQ, nhưng NT đã vào ngủ trong phòng SQ trực và đã tức tưởi về Đài Tử Sĩ để trọn vẹn suốt đời lo cho các khóa đàn em của mình.

Khóa 28 năm thứ nhất :

- *Chỉ Huy Trưởng : Thiếu Tướng Lâm Quang Thi*
- *Chỉ Huy Phó : Đại Tá Phạm Tất Thông*
- *Quân Sự Vụ Trưởng: Đại Tá Nguyễn Văn Sử*
- *Tham Mưu Trưởng : Đại Tá Đào Mộng Xuân*

Cùng trong năm các chức vụ được bàn giao:

- *Chỉ Huy Trưởng : Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ*
- *Chỉ Huy Phó : Chuẩn Tướng Lê Văn Thân*
- *Quân Sự Vụ Trưởng : Trung Tá Nguyễn Thúc Hùng*
- *Tham Mưu Trưởng : Đại Tá Nguyễn Bá Thịnh.*

Tháng 10/1972 chuẩn bị cho hiệp định Ba Lê sẽ được ký kết. Khóa 28 được di chuyển ra vùng I cùng khoá 27 trong công tác dân vận phụ trách từ Quảng Trị đến Quảng Tín. Chuyển công tác 2 tháng này Khóa 28 đã mất thêm một người bạn Huỳnh Thiện Vàng hy sinh vì nước.

Vì chuyển công tác này nên 2 khóa 27 và 28 không hiện diện trong ngày ra trường của khoá 25.

Mùa quân sự năm thứ hai ngày 28 tháng 1 năm 1973, một ngày sau khi hiệp định Ba lê chưa ráo mực Việt Cộng tráo trở vi phạm ngưng bắn. Khóa 28 được điều động trở lại vùng trách nhiệm . Tại phi trường Cam Ly chiếc C130 chở khóa 28 trúng mĩng đạn pháo kích của VC bể bánh, phi hành đoàn đội pháo thay bánh, may mắn không bị thiệt hại gì cả. Trên đường về tiểu khu Hội An ngang qua Điện Bàn cách quốc lộ không đầy 500 thước, lính tiểu khu reo hò vang dội khi lá cờ lớn của VC bị bắn hạ. Thêm 2 tháng trở lại vùng đất quen thuộc đã nảy sinh những mối tình lớn như chuyện Hải Sâm hoặc theo qua bờ đại dương sau này là chuyện tình của Phạm Trung Cang. Những chuyện tình buồn có, vui có và cũng đong đầy nước mắt. Những chuyện tình đã đổi lấy mất những ngày phép thường niên của toàn khóa 28.

Mùa văn hóa năm thứ hai, theo chương trình Liên Quân Chung tháng 8 năm 1973, khóa 28 dự cuộc trắc nghiệm để chọn số SVSQ dự tính về binh chủng hải quân.

Qua tháng 10 toàn thể khóa 28 về bộ tư lệnh không quân khám sức khoẻ phi hành để lấy đủ túc số cho bình chủng không quân. Chương trình du hành bị bãi bỏ, phép thường niên dùng để học bù cho chương trình văn hóa Số điểm trung bình quy định là 2.5/4.0 (tương đương với 12.5/20 của các đại học dân sự.) Với số điểm đòi hỏi này của Văn Hóa Vụ , Đầu mùa quân sự năm thứ ba đã có khoảng 16 SVSQ khóa 28 thiếu điểm văn hóa bị đưa về trường Bộ Binh Thủ Đức.

Mùa văn hóa năm thứ ba, tháng 10 năm 1974 khóa 28 theo truyền thống tổ chức Lễ Đeo Nhẫn. Nhẫn khóa 28 rất sắc sảo được thiết kế bởi bạn Nguyễn Thành Hương.

Tháng 1 năm 1975 khóa 27 tốt nghiệp. Khóa 28 chính thức lãnh trách nhiệm điều hành Trung Đoàn SVSQ. Mùa quân sự năm thứ tư, đại đội hải quân khóa 28 về Nha Trang thực tập hải hành giai đoạn 2. Không quân hết tài khóa nên ở lại trường cùng với lục quân chuẩn bị chương trình huấn luyện TKS khóa 31

Đại Úy Nguyễn Đình Thọ khoá 22 SQCB/DDT/DDF nhận chức vụ Tiểu Đoàn Trưởng tiểu đoàn TKS khóa 31 tập hợp dàn cán bộ khóa 28 dặn dò: Cái nợ của khóa các anh sẽ bị trả hãy cẩn thận khi huấn luyện khóa 31.

Tiểu đoàn 1 khoá 28 chào đón TKS khóa 31 giai đoạn một, tiểu đoàn 2 chúng tôi về trại Hoàng Hoa Thám học khóa 356 nhảy dù. Có những chuyện huyền bí mà chúng ta không thể nào giải thích, tuần lễ thứ ba đang tập nhảy chuồng cu thì tôi nhận được tin một TKS khóa 31 thuộc đại đội F của tôi bị phạt chết. Oan gia đối đầu nợ đã trả.

Mãn khóa dù, nửa khoá chúng tôi được 1 tuần phép thường niên dùng vào dịp tết Nguyên Đán năm 1975, đây cũng là lần duy nhất đi phép tập thể của khóa 28 trong suốt thời gian thụ huấn tại trường Mẹ. Sau Tết tiểu đoàn 2 khoá 28 trở lại trường tiếp tục huấn luyện TKS khoá 31 đợt 2 thay thế cho tiểu đoàn 1 về Sài Gòn học nhảy dù.

15 Tháng 3 năm 1975 chúng tôi hướng dẫn khoá 31 chinh phục Lâm Viên. Leo Lâm Viên lần này tôi có đủ thời gian để

chiếm ngưỡng cảnh hùng vĩ của núi đồi Đà Lạt. Trời trong, từ đỉnh ngọn Trinh Nữ nhìn thấy được cả vùng biển phía đông. Buổi tối, trao Găng, Mũ và Thắt Lưng cổ truyền, chúng tôi hoàn tất chương trình huấn luyện TKS Khóa 31, mà cũng là khóa sau cùng.

18/3 hỏa tiễn VC pháo kích lọt vào vòng đai phòng thủ gần vọng gác chân tiền đồn. Đại đội hải quân khóa 28 và 29 ở Nha Trang, tiểu đoàn 1 khóa 28 ở trung tâm huấn luyện nhảy dù được lệnh chấm dứt ngang khóa học trở về trường. Tình hình chiến sự căng thẳng, trung đoàn SVSQ đặt trong tình trạng báo động, bung ra phòng thủ vòng đai bảo vệ Trường Mẹ.

30/3 mất Bảo Lộc, khóa 28 cùng ba khóa đàn em 29, 30 và 31 được điều động chuẩn bị di tản theo ngã đèo Sông Pha; 23:30 bỏ Trường, lệnh di tản được ban hành, hai đại đội A và B rời Trường sau cùng khi căn cứ tiếp liệu được phá hủy bốc cháy. Hai đại đội E và F lập đầu cầu ở Đơn Dương trú đóng qua đêm trên đài tiếp vận. Đổ đèo Sông Pha, rạng sáng 31/3 tập trung tại Chi khu Đơn Dương, di chuyển qua Phan Rang, về Phan thiết đóng quân qua đêm theo quốc lộ 1 xuôi nam. Bốn ngày dất diu nhau, 4 khóa an toàn về tập trung tại Tiểu khu Bình Tuy. Sau đó được không vận về tạm trú tại Trường Bộ Binh Long Thành.

Tháng Tư ngày 12 năm 1972 NT Nguyễn Đình Bảo K14 Tiểu Đoàn Trường TD 11 dù đã hy sinh và ở lại Charlie trong mùa hè đổ lửa. Bây giờ cũng tháng Tư của định mệnh, 21 tháng Tư năm 1975, vì tình trạng khẩn trương của đất nước, khóa 28 mãn khóa tại trường bộ binh Long Thành được đặt tên là Khoá Nguyễn Đình Bảo, gồm 253 TânThiếu Úy tất cả đều phục vụ Lục Quân. Mười ngày sau cùng tham gia vào cuộc chiến bảo vệ Miền Nam tự do, Lê Khán Chiến, Phạm Ngọc Châu, Nguyễn Hữu Thành.... đã hy sinh đền nợ nước.

Nguyễn Thanh Sang - K28



Vài điểm về K29 Khóa Hoàng lê Cường

Ngày nhập trường: 29/12/1972

Ngày ra trường : 21/4/1975

Tổng cộng CSVSQ nhập học :315

Tổng số CSVSQ tốt nghiệp khoảng trên 300

Thủ Khoa : Đào công Hương

Chỉ huy Trường: Thiếu tướng Lâm quang Thơ

Đặc điểm của khóa

- * *Quân sự: Khóa dù 360A & 360B*
- * *Văn hóa : Khóa chuyên viên đầu tiên với chương trình 4 năm gồm: Điện, Cơ khí, Công chánh và Tổng quát Giao tế các trường bạn kể cả các trường dân sự*
- * *Du hành Sư đoàn 5 Không quân, Hải quân công xưởng, Lục quân công xưởng, Trung tâm an bài điện tử BTTM, Tổng đài rada Phú Lâm, Căn cứ Long bình, Khóa bảo trì Quân trang Quân dụng, Căn cứ 40 Công binh.*
- * *Công tác chiến tranh chính trị tại Vùng I chiến thuật.*

Chúng tôi khóa 29

*Khóa hai chín thân thương
Mang tên Hoàng Lê Cường
Vào đúng ngày hai chín
Trời Võ Bị mù sương
Ba trăm mười lăm đứa
Hớn hở bước vào Trường
Trong lòng mong chan chứa
Góp phần xây Quê Hương
Lúc đó năm bảy hai
Chúng tôi cùng sức trai
Nguyện theo nghề cung kiếm
Vun đắp mộng tương lai
Giòng đời đang êm trôi
Bỗng dừng lại, than ôi!!!
Quân xâm lăng cộng sản
Nhuộm đỏ nước chúng tôi
Năm bảy lăm tháng bốn
Nhắc lại ngậm ngùi thôi
Rồi từ đó chúng tôi
Tan tác bốn phương trời
Nổi trôi theo vận nước
Như đứa trẻ mồ côi
Vậy mà đến nay đã
Gần ba mươi năm rồi
Nơi phương trời xứ lạ
Chúng tôi nhớ ... chúng tôi*

Bùi Trúc Ruăn - F29

Nhớ bạn cũ khóa 29 Hoàng Lê Cường

*Nhớ bè bạn khóa Hoàng Lê Cường cũ,
Ba mươi năm ngày ấy đẹp hào hùng.
Tuổi đôi mươi mơ làm nên lịch sử,
Đạp sóng thù gìn giữ ngọn cờ chung.*

*Nhớ bè bạn bao nhiêu người năm xuống
Trong những ngày hoảng loạn bảy mươi lăm
Mất vẫn mở, khép một đời oan uổng
Giữa sân tù hay rừng núi xa xăm.*

*Nhớ người bạn năm xưa còn ở lại
Nợ áo cơm gầy guộc bóng đường khuya
Đêm mê man cơn đau nào tê dại,
Hẹn tìm nhau, chưa gặp đã chia lìa*

*Nhớ bè bạn khóa Hoàng Lê Cường cũ,
Nhớ một màu alpha đỏ khôn nguôi
Dấu giày saut bước đầu đời quân ngũ
Lâm Viên xưa mây trắng cũng ngậm ngùi*

*Bè bạn cũ ba mươi năm tìm lại,
Siết tay nhau bỏ ngõ níu vai cười
Đời luân lạc tóc đầu còn xanh mãi,
Nẻo đi về lạnh lẽo nhánh sông trôi*

Huyền Hữu Chí K29

Tiểu Sử **Khóa Ba Mươi** **(1974 - 1975)**



Tháng 6-1973 : tham dự khảo sát văn hoá, tuyển chọn ứng viên. Trên 300 ứng viên trúng tuyển.

Các ngày 28, 30 -1 - 1974 : được lệnh gọi khám sức khoẻ, thi thể chất và trình diện nhập ngũ.

Ngày 31-1-1974 : (mùng bốn tết năm Giáp Dần) “hành xác nhập trường”, khởi đầu cho 8 tuần huấn nhục. Được huấn luyện trực tiếp bởi khoá 27 và được khoá này gọi là “những ông ba mươi” hay “những con cọp”.

Ngày 31-3-74 : chinh phục Lâm Viên, gắn Alpha với tổng số 223 SVSQ.

Ngày 31-3-1975 : rời trường mẹ theo lệnh triệt thoái.

Ngày 6-4-1975 : tạm trú tại Trường Bộ Binh Long Thành.

Ngày 21-4-1975 : lãnh đạo hệ thống tự chỉ huy Trường VBQGVN, bàn giao từ khoá 28.

Ngày 24-4-1975 : triệt thoái lần thứ hai, về tạm trú tại huấn khu Thủ Đức.

Ngày 30-4-1975 : rời bỏ vũ khí và tan hàng theo lệnh Tổng Thống VNCH và Tổng Tham Mưu Trưởng QL/VNCH.

SVSQ. đại diện khoá : Hoàng Việt Hùng (E30).

**Khóa 30
TRƯỜNG
VÕ BỊ
QUỐC GIA
VIỆT NAM**

*Trần Trọng Lợi
K30*



Theo lệ thường, các SVSQ./ Trường VBQGVN. nhập trường vào những tháng cuối cùng trong năm. Như vậy, khoá 30 đáng lẽ phải được lệnh gọi nhập ngũ vào tháng 11 hoặc 12 năm 1973. Nhưng, vì khoá 26 ra trường trễ, nên khoá 30 đã nhập trường vào tháng giêng năm 1974.

Sau khi ăn cái tết cuối cùng của cuộc đời dân chính, mừng bốn tết năm Giáp Dần, trên 300 ứng viên đã trúng tuyển khảo sát văn hoá được gọi trình diện để được đưa đến Đà Lạt, khám sức khoẻ và thi thể chất. Tại trại tạm trú trong khu quân xa, một số ứng viên bị loại do không đạt được các tiêu chuẩn về thể chất và sức khoẻ. Ngày 31 tháng 1 năm 1974, sau đợt thanh lọc cuối cùng, 219 ứng viên còn lại được chính thức chấp nhận là tân khoá sinh khoá 30. Sau này, thêm một số ứng viên nhập trường trễ nâng tổng số tân khoá sinh lên 223.

Từ cổng Nam Quan, lối vào chính của TVBQGVN, các niên trưởng khoá 27 đón tiếp khoá 30 qua nghi thức “hành xác nhập trường” đúng theo truyền thống. Đây cũng là... nghi thức mở đầu và... khởi động cho tám tuần huấn nhục nổi tiếng của Trường VBQGVN. Ngay ở ngày đầu nhập trường, khoá 27 đã ưu ái gọi khoá 30 là “các ông ba mươi” (vì nhập trường vào năm con cọp), có ý chúc lành và kỳ vọng đàn em sẽ can trường và dũng mãnh như... cọp ! Khoá 27 cũng tiên liệu đến trong trách huấn luyện khoá... 33 (tên một loại bia hiệu con cọp !) của khoá 30 vào năm 1977 trong tương lai.

Sau hai tháng tân khoá sinh cam go, nhọc nhằn, đầy thử thách và chẳng bao giờ... có thể quên; ngày 31 tháng 3 năm 1974 khoá 30 chính phục đỉnh Lâm Viên. Buổi chiều cùng ngày, K27 đến từng phòng của mỗi tân khoá sinh thực hiện nghi thức trao nhận găng, mũ cổ truyền. Đêm hôm đó, tại Vũ đình trường Lê Lợi, qua lễ gắn Alpha, khoá 30 được chính thức gia nhập vào hàng ngũ các SVSQ./Trường VBQGVN.

Ngoài các “hình phạt hành xác” thông thường nhằm rèn luyện tinh thần cũng như thể chất mà các khoá đàn anh đã trải qua và... lưu truyền lại; trong suốt thời gian tân khoá sinh, khoá 30 còn được khoá 27 đặc biệt ban lệnh “cấm... tiêu tiểu”. Các SVSQ./CB. luôn nhắc nhở những câu... khó nghe và cũng khó... thi hành như :“Đàn anh các anh vào đây 4 năm rồi... còn phải nhịn ?!!” hoặc : “Nếu có phải dùng phòng vệ sinh thì... xài toàn giấy nhám !” và : “Tự thắng đi anh !”. Chẳng cần nói ra, ai cũng biết... tự thắng khó biết là bao ? !!

Chương trình huấn luyện võ thuật khác với các khoá trước. Khoá 30 không còn tập Quyền Anh; mà, chuyên tâm học Thái Cực đạo hoặc Nhu đạo tùy theo sở thích của từng sinh viên. Sau năm đầu thụ huấn, khoảng 20% SVSQ. khoá 30 đã được mang đai đen từ nhất đẳng đến tam đẳng.

Một năm sau lễ gắn Alpha, ngày 30 tháng 3 năm 1975, khoá 30 cùng các khoá đàn anh, đàn em được lệnh bỏ trường, triệt thoái khỏi Đà Lạt và cao nguyên trung phần bằng đường bộ qua lối Trại Hàm, Đơn Dương theo lộ trình Đà Lạt, Phan Rang, Phan Thiết, Bình Tuy. Liên Đội A-B là những SVSQ. sau cùng rời khỏi trường mẹ vào nửa đêm về sáng ngày 31 tháng 3 năm 1975. Tại Bình Tuy, toàn thể SVSQ. được không vận đến phi trường Biên Hoà; rồi về tạm trú tại trường Sĩ Quan Trừ Bị Long Thành.

Dù tình thế vô cùng hỗn loạn và phức tạp, dù di chuyển bằng các phương tiện được cung cấp hay tự tìm kiếm, bộ hành hay cơ giới... ; trong suốt chặng đường triệt thoái, các SVSQ./Trường VBQGVN luôn giữ vững đội hình, đội ngũ với kỷ luật tự giác cao độ. Không vương bận gia đình, các SVSQ. không chỉ tự lo cho mình, cho đơn vị mà còn chăm sóc đến

thường dân. Truyền thống và tình tự vô bị thể hiện đậm đà, khi không ít niên trưởng đồng môn thuộc đủ mọi quân binh chủng tự tìm đến với các khoá đàn em, xưng danh và thăm hỏi thân mật. Những câu trao đổi ngắn và hết sức... vô bị như : “Tôi khoá... X. nè! Các anh rút đi đâu vậy ?” hoặc : “Anh có xe jeep, các chú muốn đi chung không ?”... là những câu tiêu biểu mà các SVSQ./Trường VBQGVN. thường được nghe trong suốt bước đường triệt thoái.

Do chiến sự sôi động và nhu cầu chiến trường vô cùng khẩn thiết lúc bấy giờ, hai khoá đàn anh 28, 29 đã đội nón sắt và mặc đồ trận, gấn lon ra trường vội vã vào ngày 21 tháng 4 năm 1975 ! K30 được trao lại trách vụ lãnh đạo hệ thống tự chỉ huy trung đoàn sinh viên sĩ quan, duy trì sinh hoạt và các truyền thống trường mẹ mà nay chỉ còn lại hai khoá 30, 31.

Vận nước nguy nan và áp lực địch quá nặng. Chỉ ba ngày sau, một lần nữa TVBQGVN. lại được lệnh di tản về tá túc tại huấn khu Thủ Đức. (Trường Bộ Binh Thủ Đức cũ). Tại nơi tạm trú mới này, Trường VBQGVN. đã liên kết với các quân trường bạn như Thủ Đức, Quân Báo, Quân Y, Sĩ quan Cảnh Sát... cùng phối hợp và bố trí tuyến phòng thủ. Cộng quân pháo kích lẻ tẻ từ tối 23 tháng 4 năm 1975. Đôi khi, chúng pháo kích cả ban ngày nhằm thị uy và gây hoang mang. Đêm 29, rạng sáng 30 tháng 4 năm 1975, chúng pháo kích dữ dội hơn, có vẻ như là “tiền pháo, hậu xung”. Tuy vậy, chúng chưa dám hoặc chưa có lệnh tấn công trong lúc này.

Khoảng 9 giờ sáng ngày 30 tháng 4 năm 1975, các chiến xa T-54 của cộng quân với cành lá nguy trang, đồng loạt xả hết tốc lực, xuyên thủng tuyến phòng thủ trường Sĩ quan Cảnh sát, rồi trường BB Thủ Đức. Chúng gầm rú động cơ, quần thảo dữ dội, tạo khói bụi mù mịt trong sân quân trường. Chúng hung hãn bắn phá các doanh trại và các vị trí phòng thủ hòng trấn áp, gây khiếp đảm và rối loạn cho trường..

Một số SVSQ. các quân trường bạn bị trúng đạn do hốt hoảng tháo chạy. Khi các chiến xa địch tiến đến công phá vị trí phòng thủ của Trường VBQGVN., hai khoá 30,31 đã đối đầu một cách dũng cảm, không làm hổ danh trường mẹ. Các

Alpha đỡ giữ chặt tay súng, bình tĩnh và kiên nhẫn ấn mình dưới các rãnh giao thông hào, bắn trả kịch liệt Chừng hơn một chục SVSQ. Quân Y (đeo Alpha đỡ thăm, nhiều vạch trông... khá giống SVSQ. Đà Lạt !) đã bỏ hàng ngũ hoảng loạn của họ, dần dà lấy lại tinh thần; nên tự động gia nhập vào đội ngũ 30, 31 cùng phấn công. Sau cùng, địch bị đẩy lui để lại 2 xác T-54. Một chiếc bị hạ tại lô cốt phòng thủ, chiếc kia bị bắn cháy tại cổng Trường Bộ Binh. Có lẽ, đây là những chiến xa cuối cùng của Việt cộng bị ta bắn hạ trong cuộc chiến quốc cộng vừa qua ?

Lệnh “buông súng để bàn giao chính quyền trong vòng trật tự” của CT Nguyễn Hữu Hạnh, quyền TTM trưởng và Tổng Thống Dương Văn Minh đọc đi, đọc lại trên làn sóng phát thanh từ Thủ đô khiến mọi người bàng hoàng và không khỏi sửng sờ. Trưa ngày 30 tháng 4 năm 1975, hai khoá sau cùng của Trường VBQGVN. lặng lẽ chào các sĩ quan cán bộ, chào nhau, tan hàng và chính thức giã từ vũ khí.

Nhiều năm trôi qua, SVSQ. khoá 30 cùng theo các niên trưởng, niên đệ phiêu bạt khắp bốn phương trời. Tuổi đời chông chất, kẻ còn, người mất. Những mái đầu xanh thưở nào giờ đã... lốm đốm bạc ! Những “ông ba mươi” đầy hào khí trước kia, nay vẫn cố giữ gìn những truyền thống quý giá từ trường mẹ. Khoá 30 duy trì các sinh hoạt hàng dọc, hàng ngang trong hệ thống Hội và Tổng Hội cựu SVSQ/TVBQGVN. Tại quốc nội cũng như tại hải ngoại, khoá 30 thường xuyên giữ mối liên lạc chặt chẽ và gần gũi nội bộ. Các cựu SVSQ. tại hải ngoại đoàn kết trong tinh thần tương thân, tương ái mật thiết và luôn tìm cách yểm trợ cho các bạn hữu thiếu thốn hoặc gặp bất hạnh tại quê nhà. Từ bảo trợ của khoá 30 hải ngoại, gia đình khoá 30 quốc nội có truyền thống họp khoá định kỳ vào ngày 30 tháng 12 hàng năm.

Dù cho thời gian trong quân ngũ .. rất ngắn, nhưng khoá 30 luôn hãnh diện và tự hào đã được huấn luyện tại một quân trường lừng danh và đã có hơn... một lần được xưng danh là SVSQ/TVBQGVN.



Giới Thiệu Về Khóa 31 SVSQ TVBQGVN

Viết được gì về Khóa 31 Sinh-Viên Sĩ-Quan (SVSQ) của Trường Võ Bị Quốc-Gia Việt-Nam (TVBQGVN)? Là khóa cuối cùng của những người thanh niên lý tưởng đầy nhiệt huyết với những hoài bão lớn mà họ đã quyết định dấn thân hy sinh. Đã được trui rèn trong một lò luyện thép với thời gian kỷ lục là hai tháng HUẤN NHỤC. Thật là khó! Nay còn gì ngoài những kỷ ức và kỷ niệm xa xưa nhưng đầy ý nghĩa. Hay vẫn còn đó một niềm tự hào tươi sáng trong danh dự mà họ vẫn giữ trọn vẹn cho đến ngày nay. Hay là những hoàn cảnh cay đắng họ đã đối diện khi lịch sử thay đổi một cách đột ngột, tàn nhẫn ngay lúc họ còn đang sống trong tuổi trẻ tràn đầy niềm tin mãnh liệt nhất. Nếu kể luôn cả những nỗi uất nghẹn, nhục nhã họ đã và đang trải qua nữa thì họ đã có thật dư thừa để Viết.

Đó cũng là một ước vọng của cựu SVSQ/K31 hiện nay vì có người nhớ nhiều, người nhớ ít, và người không còn nhớ gì cả. Những chi tiết về K31 sau đây là do sự đóng góp của những cựu SVSQ/K31 ở Hải Ngoại để tất cả cùng đọc và đóng góp vào trang quân sử cuối cùng của TVBQGVN. Vì thế bài này đã có một mục tiêu cần thiết chung.

Trong bối-cảnh lịch sử của VNCH vào khoảng giữa năm 1974 có lẽ đã có nhiều dấu hiệu báo trước sự bất lợi cho cuộc chiến trong tương lai qua việc viện trợ bị cắt giảm, tiềm năng quân lực bị hao tổn mà không được bù đắp, ngân sách thiếu thốn. Nhưng Bộ Tổng-Tham-Mưu (BTMM) của Quân Lực VNCH (QLVNCH) vẫn ban hành lệnh cho Trường VBQGVN mở cuộc tuyển thu thanh-niên tình nguyện gia nhập vào Khóa

31 SVSQ, để đào tạo sĩ quan hiện dịch cấp thiếu úy cho QLVNCH vào năm 1978.

Điều kiện dự thi cũng vẫn giống như những năm trước là phải có quốc-tịch Việt-Nam, tuổi từ 17-22, không can án, độc thân, cam đoan không kết hôn trong suốt khóa học, đủ sức khỏe, cao tối thiểu 1m58, có văn-bằng Tú-Tài II. Đồng thời phải có giấy cam kết của phụ mẫu cho phép TVBQGVN hoàn toàn không chịu trách nhiệm nếu con mình bị thiệt mạng trong thời gian thụ huấn.

Gần hai ngàn người đã nộp đơn dự cuộc thi tuyển khá khó khăn, được tổ chức tại Huế, Nha Trang, Đà Lạt, Sài Gòn, và Cần Thơ, trong hai ngày từ 19-9-1974 (thi Việt-Văn, Toán), cho đến 20-9-1974 (thi Lý-Hóa, Sinh-Ngữ). Kết-quả đã có 403 ứng viên dân chính và quân nhân trúng tuyển kỳ thi văn hóa mà chỉ có 259 ứng viên đi trình diện. Thêm vào đó còn có 10 SVSQ các khóa 2/74, 4/74 của Trường Bộ-Binh Long-Thành (TBBLT), 3 hạ sĩ-quan, và 115 Thiếu-Sinh-Quân ưu tú đã tình nguyện gia nhập mà không cần phải thi văn-hóa, qua điều kiện được miễn thi từ trước. Ngày trình diện là ngày 27-12-1974.

Tổng-cộng đã có 387 ứng-viên đến trình diện tại trại tạm-trú ở Đà-Lạt. Một số nữa đã bị loại sau khi phải qua các thủ tục an ninh, khám sức khỏe tổng quát, thi thể chất, thi trắc nghiệm tâm lý kéo dài đến gần 2 tuần lễ. Sau hết, ban tuyển thân của trường lần đầu tiên áp dụng thêm một phương pháp mới trong việc tuyển lựa: Tất cả các ứng viên phải trải qua kỳ Diện-Kiến Sát-Hạch gay go với nhiều sĩ quan của trường, quyết định được nhận là ở thủ tục chót này. Kết quả chỉ có 240 ứng viên được gọi tên để trở thành Khóa 31, chia đều thành 8 đại-đội A31, B31, C31, D31, E31, F31, G31, và H31.

Đến 9 giờ sáng ngày thứ Sáu 10-1-1975, dưới sự chứng kiến của Chỉ Huy Trưởng TVBQGVN/Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ, Quân Sự Vụ Trưởng/Đại Tá Nguyễn Thúc Hùng, Văn Hóa Vụ Trưởng/Trung Tá Nguyễn Phước Bửu Hiến, cổng Nam

Quan đã rộng mở để SVSQ/K28 đón nhận khóa cuối cùng của TVBQGVN. Đó là ngày Hành Xúc lịch sử của Khóa 31 đã kéo dài nhiều giờ, cho đến khi có khoảng gần một nửa số ứng viên không chịu đựng được nữa đã bị ngất xỉu, nằm khắp nơi trên sân cỏ.

Sau 3 ngày quần thảo tới đa để thử sức chịu đựng, vào đêm Chúa Nhật 12-1-1975, tất cả đã được SVSQ Cán Bộ Khóa 28 hướng dẫn đến trình diện Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ tại phòng chiếu bóng Lê Lợi, dưới sự chỉ-huy của Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn Tân Khóa Sinh Đại-Úy Nguyễn Đình Thọ. Lúc ấy, với một sự ngợi khen chân thành, ông đã chính thức chấp nhận Khóa 31 là Tiểu-Đoàn Tân-Khóa-Sinh (TĐ/TKS) Khóa 31 của TVBQGVN.

Mùa Quân Sự năm thứ Nhất của K31 bắt đầu ngay ngày hôm sau thứ Hai 13-1-1975, dưới sự chỉ huy sắt thép qua tổ chức chặt chẽ của Hệ Thống Cán Bộ Huấn-Luyện-Viên Khóa 28/Đợt I. Sau những bài học quân sự tại bãi học ban ngày, TĐ/TKS còn phải trải qua những thử thách khắc nghiệt khác chưa từng thấy ở doanh trại với các “hung-thần” Cán-Bộ Khóa 28 để nhằm hun đúc sự kiên cường, trui rèn chí can trường, tập sức chịu đựng bền bỉ, dẻo dai, cùng uốn nắn họ trở thành những SVSQ với tác phong đạo đức đúng nghĩa nhất cho Trường VBQGVN. Những truyền thống “Tấn Công 8 Giai-Đoạn” (2 tuần sau), “Phố Đêm” (3 tuần sau), và “Đổi Đợt” (5 tuần sau), đã là những thử thách ghê gớm đáng ghi nhớ của TĐ/TKS K31. Tất cả cũng sẽ không quên 3 ngày được đón mừng Tết Ất Mão lạ kỳ, thoải mái trong mùa Huấn Nhục từ thứ Ba 11-2-1975 đến thứ Năm 13-2-1975.

Tiếp thay, khoảng 2 tuần sau ngày nhập trường, TKS Lê Dân Thanh thuộc đại đội F31 đã tử trận vì hình phạt. Điều này đã gieo đến sự kinh hoàng âm thầm trong lòng của TKS ngay lúc họ đang trải qua khoảng thời gian vô cùng hiểm nghèo: Kiệt sức sau 2 tuần lễ đầu.

Hai tháng trôi qua dài như 2 năm trường đối với K31.

Ngày thứ Bảy 15-3-1975 đã đánh dấu bước trưởng thành lịch sử của K31, toàn bộ tiểu đoàn dưới sự chỉ huy của SVSQ/CB K28 đợt II, đã được lệnh chinh phục đỉnh Trinh Nữ của núi Lâm Viên với ba lô súng đạn theo đúng truyền thống hào hùng của Tân Khóa Sinh. Thời điểm đó chiến cuộc đã lan rộng, Tướng Lâm Quang Thơ đã phải huy động cả pháo binh, và các tiểu đoàn Địa Phương Quân của tiểu khu nhằm bảo vệ an ninh cho cả TĐ/TKS. Vì thế K31 cũng đã có một Vua Lâm-Viên, TKS Phạm Huỳnh Thái A31, và Đại Đội F đã đoạt được giải toàn đội sau khi cả đại đội đã chinh phục đỉnh Trinh Nữ trong thời-gian ngắn nhất.

Khoảng 4G chiều ngày ấy tại phòng của từng TKS/K31 dưới ánh nền lung linh, SVSQ Cán-Bộ K28 đã cử hành lễ trao mũ lưỡi trai, thắt lưng cổ truyền, và găng tay cho họ. Đến 7G tối, tất cả TKS/K31 trong bộ quân phục khaki tiểu lễ đã tham dự lễ gắn Alpha được tổ chức tại vũ đình trường. Tướng Lâm Quang Thơ tận tay gắn alpha cho đại diện khóa TKS Nguyễn Kim Sơn F31, cùng nhiều SVSQ/K28 đã gắn alpha cho tất cả Tân Sinh Viên Sĩ Quan khác sau khi xưng danh Tân Khóa Sinh lần cuối cùng. Toàn Khóa 31 đã chính thức trở thành SVSQ năm thứ Nhất của TVBQGVN kể từ giờ phút ấy, qua một cái giá thật đắt mới xứng đáng. Một buổi lễ tràn đầy ý nghĩa xúc động trong tình huynh đệ giữa Niên Trưởng Khóa 28 và Niên Đệ Khóa 31. Sau đó là đêm tiếp tân tại phạn xá của trường dưới sự chủ tọa của Tướng Thơ, với sự tham dự của Sĩ Quan, SVSQ/K28, tất cả Tân SVSQ/K31, cùng rất đông thân nhân.

Tổng kết sau mùa huấn nhục chỉ có 236 TKS được lên SVSQ vì 1 chết, 1 trốn, 2 bị loại vì khủng hoảng tâm-thần. Chưa kể có khá nhiều TKS khác bị yếu sức sinh đau ốm phải xuất nhập bệnh viện của trường, hoặc của tiểu-khu. Nên đã có “vua bệnh-xá” Dương Thế Hồng, B31.

Ngày Chúa Nhật 16-03-1975, toàn thể SVSQ/K31 được cấp giấy phép để ra phố Đà Lạt trong vòng một ngày. Sau ngày đi phép, K31 được sát nhập ngay vào Trung Đoàn SVSQ dưới Hệ Thống Tự Chỉ-Huy do SVSQ/K28 lãnh đạo.

Tuần lễ thứ nhất, yên ổn, Khóa 31 học ôn lại tất cả các bài học quân sự với SVSQ/HLV/K28. Lãnh lương cho tháng thứ 3. Ngoài việc phải hoàn tất mùa quân sự năm thứ Nhất, mỗi tối toàn khóa phải tham gia ứng chiến liên tục cùng với NT của ba khóa 28, 29, và 30 để chia ca canh gác suốt đêm tại tất cả các yếu điểm xung quanh trường. Hầu như không một SVSQ nào được phép ngủ đêm tại doanh trại nữa.

Trong tuần lễ thứ nhì, để chấm dứt mùa quân sự của năm thứ Nhất, SVSQ K31 đã trải qua kỳ thi cuối mùa cho tất cả các môn: Vũ khí, tác xạ, chiến thuật, công binh, truyền tin, địa hình, quân phong, quân kỹ, cận chiến, võ thuật, v..v... Cùng thời gian đó, vì tình hình chiến cuộc, sĩ quan thường xuyên ra lệnh tập hợp cả trung đoàn để ban huấn-thị. SVSQ được trang bị thêm nhiều cấp số đạn M-16, M-60, súng cối, lựu đạn, hỏa tiễn M-72, phóng lựu M-79, hai ngày lương khô, gạo, v..v... để giữ sẵn tại phòng mình.

Sáng sớm của những ngày cuối trong tuần lễ ấy, lệnh loan báo "Tất cả đại-đội hôm nay không được đi ra bãi tập, phải ở lại doanh trại chờ lệnh" thường được ban ra. Sau đó là có lệnh cho toàn bộ trung đoàn với cả ngàn SVSQ với tất cả trang bị, khí giới nặng cùng thực tập trình diện tại sân cỏ. Sĩ quan cán bộ với chỉ thị ngắn ngủi có nói rõ là có thể di chuyển vào bất cứ lúc nào. Có lẽ đa số SVSQ/K31 tưởng đó chỉ là sự thao diễn thường lệ của trường vào cuối mùa quân sự. Bất ngờ, thứ Sáu tuần ấy, lệnh ứng chiến 24/24 được ban ra. Toàn bộ trung đoàn phải canh gác khắp nơi trong cả ngày lẫn đêm, SVSQ phải mang theo toàn bộ trang bị tác chiến ra trạm gác và không ai được phép về lại doanh trại nếu không có lệnh của trường toán. Đến giờ ăn cơm, SVSQ thay phiên nhau chạy lẻ tẻ về phạn xá, và chỉ ngồi xuống ăn khi bàn đã đủ bốn người. Toàn trường vắng lặng và im lìm. Khóa 31 với tinh thần kiên cường, sắt thép, không hề hỏi han hoặc thắc mắc điều gì.

Di tản. Ngày Chúa Nhật 30-3-1975, trung đoàn SVSQ bắt đầu hành quân. Lệnh ban ra cho liên-đội G/H về trường

tập họp tại sân cỏ trung đoàn, trang bị với cả vũ-khí chống chiến-xa 4 nòng XM-202, để đến 4 giờ chiều di chuyển bằng quân-xa đến trấn đóng tại cầu Đất, cách Đà-Lạt chừng 15 cây số trên Quốc-Lộ 11 (QL11), hướng về Đơn Dương. Liên đội E/F đóng quân tại đài ra-da, cách Đà-Lạt 20 cây số, cũng nằm trên QL11. Liên đội C/D xuống trấn đóng tại thị xã Đơn-Dương. Liên-đội A/B thì vẫn gác xung quanh Trường VB. Trong vòng một ngày trung đoàn đã hoàn tất kế hoạch trải quân tạo an ninh và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ QL11, tuyến đường huyết mạch từ Đà Lạt xuống Đơn Dương. Chiều hôm sau, thứ Hai 31-3-1975, lúc 6 giờ chiều, trung đoàn SVSQ động binh. Liên-đội A/B rời bỏ ngôi trường lịch sử của mình trong nước mắt để đi xuống Đơn Dương. Liên đội G/H bỏ cầu Đất ra đi cùng hướng và biết sẽ không bao giờ có dịp từ giã trường xưa trong màn đêm dưới ánh lấp lánh của alpha và gamma M-60. Đến 7G đêm, dùng quân hai giờ đồng hồ để bảo vệ cho đoàn xe di tản của dân quân từ thị xã Đà-Lạt đi trước. Đến khoảng hơn 10 giờ đêm thì liên đội G/H gặp liên đội E/F đang tiến ra QL11 từ đài ra-da, và cả 4 đại đội cùng tiến xuống Đơn Dương. Liên-đội C/D án binh chờ đợi.

Khóa 31 đã tham dự cuộc hành-quân cấp trung đoàn đầu đời ngày 31-3-1975 dưới sự chỉ huy của Thiếu-Tướng Lâm Quang Thơ, kéo dài 6 ngày cho đến khi về đến Trường Bộ-Binh Long-Thành. Khiêm nhường mà chỉ gọi đó là một cuộc du hành có tác chiến của SVSQ thì toàn khóa đã trải qua khá nhiều bài học. Hành quân tác chiến suốt đêm trên QL11. Một cuộc pháo kích gần trúng trung đoàn lúc đang tập trung ở Trường Trần Hưng Đạo tại thị xã Phan Thiết lúc 8G sáng ngày thứ Tư 2-4-1975. Cùng ngày, đi ngang qua một đoạn đường đoàn xe di tản đã bị phục kích trên QL1, gần ngã ba Hàm Tân, để thấy tận mắt sự thảm khốc và tàn bạo của chiến tranh với xác người, khói lửa còn đang cháy khét lẹt. Trưa ngày thứ Năm 3-4-1975, quan sát học hỏi trong kinh hoàng cuộc tiếp thu đoàn lính di tản để làm thế nào mà tái lập lại kỷ luật của QLVNCH do Tiểu Đoàn 1/4 Sư đoàn 2 Bộ Binh cùng Thiết Giáp chịu trách nhiệm tại xóm Bà Giếng, cách thị-xã Bình-

Tuy chừng 7 cây số. Ngày thứ Sáu 4-4-1975, tham dự cuộc hành quân không vận cấp trung đoàn bằng nhiều đợt với trực thăng CH-47, vận-tải cơ C-130 của Không-Quân Việt-Nam về căn cứ Long-Bình, hoặc phi trường Biên-Hòa. Rồi trên địa pháo kích qui mô của quân Cộng-Sản với đủ loại đạn nổ liên tục không thể nào đếm kéo dài gần 2 tiếng đồng hồ vào lúc 3 giờ sáng ngày 6-4-1975 vào Trường Thiết Giáp Long Thành, cách Trường BBLT 1 cây số. Để rồi sau đó vẫn còn nghe tiếng súng chống trả mãnh liệt của quân bạn đã đẩy lùi bọn đặc-công CS. Không kể lúc 8G sáng trong cùng ngày, Trường BBLT cũng bị pháo kích bừa bãi bằng 3 quả hỏa-tiên 107mm đã làm toàn căn cứ nhẩy vào thế tác chiến, sau chỉ có một sĩ quan cơ hữu bị thiệt mạng. Nếu không gọi họ là lính chiến thì SVSQ Khóa 31 đã trải qua một cuộc du hành với nhiều bài học quân sự để đời.

Tình-hình chiến sự quá ngặt nghèo, hai Khóa 28, 29 đã mãn khóa ngày thứ Hai 21-4-1975, rồi ra nhận đơn vị trong cùng ngày đã để lại một khoảng trống quá lớn. Hai ngày sau, thứ Tư 23-4-1975 lúc 3G chiều, bị áp lực nặng của chiến cuộc, TVBQGVN được lệnh di chuyển về Huấn Khu Thủ-Đức (HKTD). Đến nơi hai Khóa 30 và 31 chiếm đóng một khu vực nhỏ chỉ bằng một nửa sân cỏ của trung đoàn xưa. Chỉ còn có vũ khí cá nhân, tất cả đều nằm ửng chiến, canh gác ngoài trời trong chiến hào sát với vòng rào cả ngày lẫn đêm. Mấy ngày sau, quyền Chỉ-Huy Trưởng TVBQGVN đã được bàn giao lại cho Đại Tá Lộ Công Danh, Chỉ Huy Trưởng HKTD.

Sáng 30-4-1975, lúc 8G sáng, quân CS với cấp tiểu đoàn đã tấn công HKTD dồn dập. Súng nổ hơn mưa rào, đạn bay tứ tung chúi chụt trên bầu trời, hoặc rơi lộp độp trên các mái nhà. Một giờ sau, chiến xa của cộng quân đã lọt hẳn vào được phía trong huấn khu bắn trọng pháo bừa bãi để tàn sát. Có lúc tăng giặc chạy dọc theo con đường chính ngay sát nách khu trách nhiệm của đại đội D, SVSQ dưng cảm đã bắn nhiều tràng đạn vào mục tiêu di động nhưng không thấm vào đâu. Sĩ-quan của trường, Đại-Úy Thường, Thiếu-Tá Dục đã bình tĩnh chỉ

huy SVSQ bố trí sang khu khác để tránh bị thiệt hại. Cuộc chiến ngưng lại khi tất cả xe tăng địch định tháo chạy ra cổng chính đã bị quân trú phòng hủy diệt, cháy bùng ở gần đó.

Bất ngờ, 11G sáng ngày này, đài phát thanh loan tin QLVNCH đã ngưng bắn. Tuy có một cảm giác nhẹ nhõm vì đã tạm ngưng giết nhau trong lúc này, một số SVSQ, bước vội về phía một sĩ quan đang nói chuyện. Hình như hai chữ “ngưng bắn” lần này nó không như mình đã nghĩ như hồi năm 1973. Một cảm xúc ê chề hổ thẹn chọt lùa vào con tim, và khối óc. Nó không nhanh như điện nhưng quả thật là một cơn đau tái tê làm người mình như yếu hẳn đi. Những gì sĩ quan nói sau đó là một đòn chí tử.

“Không đi vô bưng được vì mình đã đầu hàng rồi. Ai về nhà nấy chờ chỉ thị của chính quyền mới. Bây giờ tôi không còn biết làm gì với các anh nữa!”

Thế là chấm dứt nhưng kinh khủng quá. Khối óc mình mẫn nào mà hấp thụ được điều tự nhiên mà đầu hàng! Cảm giác như có gì đang thoát ra và tan biến đi trên từng phần của cơ thể. Đa số SVSQ ngồi nhìn vào khoảng không vô chủ đích và chẳng ai muốn đi đâu. Tất cả trong quân phục tác chiến, khăn quàng xanh, alpha vàng nền đỏ với súng ống đầy đủ để quyết chiến như vẫn còn đang mong mỏi, chờ đợi một cái gì. Nhưng không còn mệnh lệnh gì nữa và Trường Võ-Bị đã xa lìa từ lúc ấy. Chính điều đó mới là sự mất mát tất cả của họ. Những gì xảy ra cho SVSQ/K31 vài giờ sau đó chỉ còn là những định mệnh riêng rẽ của từng cá nhân khi trực diện với kẻ thù. SVSQ Khóa 31/HD/TVBQGVN đã thấm thía và tan hàng từ từ. Bỏ lại hết, kể cả cái bài học đau đớn sau cùng này, họ chỉ mang theo được Trường VBQGVN cao-quý xưa trong lòng với niềm tự hào âm thầm mà mất dần theo đoàn người đang tiến ra cổng, rồi biến vào giòng đời đen tối.

VTThắng H31 & Cựu SVSQ Khóa 31 Hải Ngoại